tế của Công ty sẽ được xác định lại theo quy định hiện hành.

3. Ưu đãi cổ phần cho người lao động trong Công ty là 14.002 cổ phần, trị giá 420.060.000 đồng.

Điều 2. Chuyển Công ty Xuất nhập khẩu y tế (YTECO) thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên giao dịch quốc tế: Medical Import Export Joint - Stock Company of Ho Chi Minh City.

- Tên viết tắt: YTECO.

- Trụ sở chính: 181 Nguyễn Đình Chiểu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế thành phố Hồ Chí Minh kinh doanh các ngành nghề sau:

- Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu dược phẩm, dược liệu, trang thiết bị, vật tư y tế.

- Được phép kinh doanh đa ngành nghề theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế thành phố Hồ Chí Minh thuộc loại doanh nghiệp mà Nhà nước giữ cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt.

Điều 5. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế thành phố Hồ Chí Minh:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Xuất nhập khẩu y tế (YTECO) có trách nhiệm điều hành công việc quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ doanh nghiệp cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu y tế (YTECO), Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 07/2001/CT-TTg ngày 24/4/2001 về việc đảm bảo tính thống nhất các quy định về thuế trong các văn bản quy phạm pháp luật.

Hệ thống các văn bản pháp luật về thuế của Nhà nước ta đã quy định khá đầy đủ, cụ thể những chính sách ưu đãi đối với các ngành, lĩnh vực. Tuy nhiên, trong thời gian qua có một số Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (dưới đây gọi tắt là các Bộ, cơ quan) đã xây dựng và trình Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên ngành trong đó có nội dung quy định ưu đãi về thuế còn chưa phù hợp, thậm chí mâu thuẫn hoặc trái với các quy định của Luật, Pháp lệnh về thuế hiện hành, dẫn đến sự không thống nhất và phức tạp của hệ thống chính sách thuế. Việc quy định ưu đãi về thuế tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành như

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

trên chỉ căn cứ vào yêu cầu của từng ngành, lĩnh vực mà chưa căn cứ vào yêu cầu tổng thể nên đã làm hạn chế mục tiêu, yêu cầu, nguyên tắc của hệ thống chính sách thuế; tạo ra sự bất hợp lý về ưu đãi thuế giữa các ngành, lĩnh vực; làm giảm tác dụng khuyến khích đầu tư, điều tiết sản xuất và tiêu dùng của hệ thống chính sách thuế; không đảm bảo mức động viên của Nhà nước; gây khó khăn trong việc tổ chức thực hiện, làm ảnh hưởng đến công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực thuế; tạo kẽ hở cho việc trốn thuế.

Để đảm bảo sự thống nhất và nâng cao hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Từ nay, khi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, các Bộ, cơ quan không đưa những nội dung quy định về thuế vào trong những văn bản đó. Trường hợp có những vấn đề mà các văn bản về thuế chưa đủ rõ thì kiến nghị để Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Các Bộ, cơ quan cần khẩn trương rà soát lại các nội dung quy định về thuế trong các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và các quy định của pháp luật thuế có liên quan đến lĩnh vực mình quản lý; nếu phát hiện thấy những điểm cần sửa đổi, bổ sung thì kiến nghị Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Sở, cơ quan trực thuộc thông qua thực tế áp dụng các quy định về thuế trong các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương, kiến nghị Bộ Tài chính những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung hoặc cần bãi bỏ cho phù hợp.

4. Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan triển khai, thực hiện việc rà soát các quy định về thuế trong các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn các địa phương thực hiện điểm 3 của Chỉ thị này. Trong quý II năm 2001, Bộ Tài chính chủ động xây dựng lịch và thông báo nội dung làm việc cụ thể với các Bộ, cơ quan để chuẩn bị cho công tác rà soát được thực hiện xong trong qúy III năm 2001. Tổng hợp kết quả rà soát, kiến nghị của các Bộ, cơ quan và địa phương, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2001.

5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 61/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 về nghĩa vụ bán và quyền mua ngoại tệ của người cư trú là tổ chức

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 05/2001/NĐ-CP ngày 17 tháng 1 năm 2001 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 63/1998/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 1998 của Chính phủ về quản lý ngoại hối;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nghĩa vụ bán ngoại tệ của người cư trú là tổ chức.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com